

Số: /BC-SoNNMT

Đồng Nai, ngày tháng 10 năm 2025

BÁO CÁO

Tổng kết dự án truy xuất nguồn gốc thực phẩm thiết yếu có nguồn gốc động vật trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến năm 2025

Thực hiện Quyết định số 4238/QĐ-UBND ngày 10/11/2020 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc phê duyệt dự án truy xuất nguồn gốc thực phẩm thiết yếu có nguồn gốc động vật trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến năm 2025;

Sau 05 năm tổ chức triển khai thực hiện, Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các Sở ngành, địa phương và đơn vị liên quan, tổng hợp báo cáo tổng kết dự án truy xuất nguồn gốc thực phẩm thiết yếu có nguồn gốc động vật trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến năm 2025 như sau:

I. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. UBND tỉnh

- Văn bản số 2198/UBND-KTN ngày 15/3/2023 của UBND tỉnh về việc thực hiện Dự án truy xuất nguồn gốc thực phẩm thiết yếu có nguồn gốc động vật trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

- Thông báo số 216/TB-UBND ngày 02/10/2023 Kết luận của đồng chí Võ Văn Phi - PCT. UBND tỉnh tại Hội nghị sơ kết 2,5 năm thực hiện Dự án “Quản lý chăn nuôi trang trại gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2019-2020, định hướng đến năm 2025” và Dự án “Truy xuất nguồn gốc thực phẩm thiết yếu có nguồn gốc động vật trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến năm 2025”;

- Kế hoạch số 50/KH-UBND ngày 06/02/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai thực hiện dự án truy xuất nguồn gốc thực phẩm thiết yếu có nguồn gốc động vật trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2019 – 2020, định hướng đến năm 2025, năm 2024.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Quyết định số 28/QĐ-SNN ngày 26/02/2021 của Sở Nông nghiệp và PTNT ban hành về việc thành lập Tổ công tác thực hiện dự án truy xuất nguồn gốc;

- Kế hoạch số 828/KH-SNN ngày 05/3/2021 của Sở Nông nghiệp và PTNT ban hành triển khai thực hiện dự án truy xuất nguồn gốc động vật trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến năm 2025;

- Công văn số 1286/SNN-CNTY ngày 15/3/2022 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc phối hợp thực hiện dự án truy xuất nguồn gốc thực phẩm thiết yếu có nguồn gốc động vật trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

- Công văn số 1424/SNN-CNTY ngày 22/3/2022 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc triển khai truy xuất nguồn gốc thực phẩm thiết yếu tại chợ Long Thành;

- Công văn số 3703/SNN-CNTY ngày 14/7/2022 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc triển khai dự án truy xuất nguồn gốc thực phẩm thiết yếu tại các siêu thị, cửa hàng tiện lợi trên địa bàn tỉnh;

- Công văn số 3705/SNN-CNTY ngày 14/7/2022 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc triển khai dự án truy xuất nguồn gốc thực phẩm thiết yếu tại các bếp ăn trên địa bàn tỉnh;

- Công văn số 4684/SNN-CNTY ngày 09/9/2022 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc triển khai dự án truy xuất nguồn gốc thực phẩm thiết yếu tại các bếp ăn tập thể trong các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh;

- Công văn số 4918/SNN-CNTY ngày 22/9/2022 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc đăng ký làm việc triển khai dự án truy xuất nguồn gốc thực phẩm thiết yếu trên địa bàn thành phố Biên Hòa;

- Báo cáo số 269/BC-SNN ngày 23/01/2023 của Sở Nông nghiệp và PTNT kết quả thực hiện dự án truy xuất nguồn gốc thực phẩm thiết yếu có nguồn gốc động vật trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2022;

- Báo cáo số 489/BC-SNN ngày 30/01/2024 của Sở Nông nghiệp và PTNT kết quả thực hiện dự án truy xuất nguồn gốc thực phẩm thiết yếu có nguồn gốc động vật trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2023;

- Báo cáo số 50/BC-SNN ngày 06/01/2025 của Sở Nông nghiệp và PTNT báo cáo kết quả thực hiện dự án truy xuất nguồn gốc thực phẩm thiết yếu có nguồn gốc động vật trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2024;

- Văn bản số 4330/SNNMT-CCCNTS ngày 06/6/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc gửi báo cáo tổng kết dự án truy xuất nguồn gốc qua 5 năm triển khai, thực hiện;

3. Chi cục Chăn nuôi và Thủy sản

- Kế hoạch số 182/KH-CCCNTY ngày 17/3/2021 của Chi cục Chăn nuôi và Thú y ban hành thực hiện dự án truy xuất nguồn gốc thực phẩm thiết yếu có nguồn gốc động vật trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến năm 2025, năm 2021;

- Kế hoạch 51/KH-CCCNTY ngày 24/01/2022 của Chi cục Chăn nuôi và Thú y ban hành thực hiện dự án truy xuất nguồn gốc thực phẩm thiết yếu có nguồn gốc động vật trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2022;

- Kế hoạch 118/KH-CCCNTY ngày 15/02/2023 của Chi cục Chăn nuôi và

Thú y ban hành thực hiện dự án truy xuất nguồn gốc thực phẩm thiết yếu có nguồn gốc động vật trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2023;

- Kế hoạch số 217/KH-CCCNTY ngày 26/02/2024 của Chi cục Chăn nuôi và Thú y ban hành thực hiện dự án truy xuất nguồn gốc thực phẩm thiết yếu có nguồn gốc động vật trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2024;

- Kế hoạch số 74/KH-CCCNTY ngày 15/01/2025 của Chi cục Chăn nuôi và Thú y thực hiện dự án truy xuất nguồn gốc thực phẩm thiết yếu có nguồn gốc động vật trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2025.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác tuyên truyền, tập huấn

- Từ ngày 10/11/2021, Sở Nông nghiệp và PTNT phối hợp với các sở ngành, địa phương và đơn vị liên quan tổ chức tập huấn, triển khai việc đăng ký tham gia dự án đến các cá nhân, tổ chức trên địa bàn tỉnh. Lũy kế đến nay, có 420 người tham dự.

- Tổ chức 14 lớp tập huấn cho các đối tượng tham gia dự án nhằm giúp các đối tượng thực hiện đúng, đầy đủ quy trình, quy định của dự án.

- Ngày 10/01/2022, Sở đã phối hợp với các sở, ngành, địa phương và đơn vị liên quan tổ chức hội nghị triển khai dự án với sự tham dự của 100 người (trực tiếp và trực tuyến), gồm: Lãnh đạo các đơn vị, các siêu thị, cửa hàng tiện lợi, bếp ăn tập thể, cơ sở chăn nuôi, giết mổ heo...trên địa bàn tỉnh.

- Tuyên truyền sâu rộng đến người dân để có ý thức tiêu thụ các sản phẩm an toàn thực phẩm, có Truy xuất nguồn gốc (TXNG) qua các kênh truyền thông như báo chí, đài truyền hình, zalo với 24 chuyên đề.

- Treo 76 băng rôn, băng hiệu tại các cơ sở có tham gia Dự án như chợ, công siêu thị, khu bán thịt heo để người dân biết chỗ mua thực phẩm an toàn.

- Đào tạo cho 120 cán bộ thực hiện tham gia chương trình theo các khóa hướng dẫn của đơn vị thực hiện dự án. Đào tạo cán bộ xử lý các thông tin, phân tích báo cáo do hệ thống sinh ra, các cán bộ chuyên trách sẽ cùng chuyên gia của nhà cung cấp dịch vụ học cách sử dụng hệ thống, lấy và tạo các báo cáo tổng hợp, phân tích để phục vụ công tác chuyên môn.

2. Công tác kiểm tra, giám sát

Tổ chức 11 đợt kiểm tra thực tế thông qua các buổi làm việc với địa phương và 05 đợt kiểm tra tại các chợ, cửa hàng tiện lợi, siêu thị, cơ sở giết mổ, cơ sở chăn nuôi trên địa bàn tỉnh để đôn đốc, hướng dẫn triển khai thực hiện dự án.

3. Về công tác tổ chức hội nghị, hội họp triển khai

- Để tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung của dự án, Sở Nông nghiệp và PTNT đã đăng ký làm việc với các huyện, thành phố, đơn vị

liên quan để đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện dự án trên địa bàn toàn tỉnh. Từ ngày 24/05/2022 đến ngày 12/09/2022, Sở Nông nghiệp và PTNT đã chủ trì phối hợp cùng các Sở và đơn vị liên quan: Sở Công Thương, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế, UBND các huyện, thành phố và Hội Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh trực tiếp triển khai thực hiện dự án TXNG lần lượt trên địa bàn 11 huyện, thành phố. Đồng thời, kiểm tra, giám sát việc thực hiện dự án tại các cơ sở đã tham gia.

- Ngày 14/9/2022, Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì phối hợp với Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh Đồng Nai, Liên đoàn Lao động tỉnh, Hội Công nghệ cao TP. Hồ Chí Minh và đại diện các đơn vị cung ứng thực phẩm, các bếp ăn tập thể tại các Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh, tổ chức cuộc họp nhằm kết nối giữa các đơn vị cung ứng thực phẩm với các bếp ăn tập thể để cung cấp các sản phẩm có tem truy xuất nguồn gốc cho công nhân tại các Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Ngày 11/8/2023, Sở Nông Nghiệp và PTNT tổ chức hội nghị Sơ kết 2,5 năm thực hiện dự án Truy xuất nguồn gốc thực phẩm thiết yếu có nguồn gốc động vật trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025. Cùng tham dự có đại diện các Sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố, các tổ chức cá nhân có liên quan, các cơ quan báo đài, Hội nghị do đồng chí Võ Văn Phi – Phó Chủ tịch UBND tỉnh chủ trì.

4. Về truy xuất nguồn gốc động vật, sản phẩm động vật

- Có 1.227 cá nhân, tổ chức đã đăng ký tham gia và được cấp tài khoản: 05 siêu thị, 36 Cửa hàng tiện lợi, 11 chợ, 40 cơ sở giết mổ, 124 thương nhân thu mua heo, 805 cơ sở chăn nuôi, 07 cơ sở thu gom, 12 cơ sở bán sỉ, 04 bếp ăn tập thể khu công nghiệp, 183 bếp ăn trường học.

- Đã triển khai đeo vòng và dán tem truy xuất tại các cơ sở đăng ký tham gia (40 cơ sở chăn nuôi, 02 cơ sở thu gom, 05 cơ sở bán sỉ, 40 cơ sở giết mổ, 09 chợ, 12 cửa hàng tiện lợi, 03 siêu thị, 02 bếp ăn trường học).

- Đến nay, việc đeo vòng và dán tem truy xuất được duy trì tại các cơ sở (09/40 cơ sở chăn nuôi, 02/02 cơ sở thu gom, 03/40 cơ sở giết mổ, 04/05 cơ sở bán sỉ, 0/09 chợ, 02/12 cửa hàng tiện lợi, 02/03 siêu thị, 0/02 bếp ăn trường học).

- Lũy kế đến 30/9/2025, có 138.841/1.501.500 con heo được truy xuất nguồn gốc (đạt **9,24%** so với mục tiêu của dự án). **Trong đó:** năm 2021 đạt 6,67%; năm 2022 đạt 20%; năm 2023 đạt 11%; năm 2024 đạt 7,9%; năm 2025 (tính đến tháng 9/2025) đạt 9%. (phụ lục đính kèm).

Chỉ tiêu	Siêu thị	Cửa hàng tiện lợi	Chợ	Cơ sở giết mổ	Bếp ăn tập thể	Bếp ăn trường học	Số heo truy xuất (con)
Mục tiêu dự án	13	285	20	40	10	10	1.501.500

Đăng ký tham gia	5	36	11	40	4	183	138.841
Đã thực hiện truy xuất	3	12	9	40	0	2	138.841
Duy trì truy xuất	2	2	0	3	0	0	138.841
Tỷ lệ tham gia	38,5	12,63	68,75	100	0	1.830	9,24
Tỷ lệ truy xuất	23,1	4,21	56,25	100	0	20,00	9,24
Tỷ lệ duy trì truy xuất	15,4	0,7	0,00	7,5	0	0	9,24

5. Đánh giá chung

- Bước đầu thiết lập được mô hình quản lý, nhận diện và truy xuất được nguồn gốc sản phẩm thịt heo trên địa bàn tỉnh dựa vào ứng dụng công nghệ thông tin; Tăng cường năng lực quản lý, kiểm soát chất lượng, nhận diện và TXNG các sản phẩm thịt heo từ khâu chăn nuôi, giết mổ, vận chuyển, kinh doanh và tiêu thụ sản phẩm thịt heo trên địa bàn tỉnh;

- Dù chưa đạt mục tiêu dự án đề ra về số lượng thịt heo được truy xuất nguồn gốc (đạt khoảng 10%), nhưng từng bước chuyển biến tích cực, làm thay đổi ý thức của người tiêu dùng khi sử dụng các sản phẩm có truy xuất nguồn gốc trong bữa ăn hàng ngày để bảo vệ sức khỏe bản thân và gia đình; giúp người tiêu dùng hiểu được giá trị của các sản phẩm sạch, đạt tiêu chuẩn về vệ sinh an toàn thực phẩm, ý nghĩa và tầm quan trọng của việc sử dụng các sản phẩm có truy xuất nguồn gốc, cách nhận diện truy xuất nguồn gốc các thực phẩm;

- Góp phần xây dựng thương hiệu, nâng cao năng lực cạnh tranh cho các nhà cung cấp, doanh nghiệp, người chăn nuôi, kinh doanh sản phẩm thịt heo đạt tiêu chuẩn; làm thay đổi ý thức của người sản xuất, kinh doanh thực phẩm;

- Dự án truy xuất nguồn gốc của tỉnh Đồng Nai giúp kết nối dữ liệu truy xuất với Đề án truy xuất nguồn gốc của Thành phố Hồ Chí Minh, góp phần quan trọng trong kết nối tiêu thụ các sản phẩm thịt heo Thành phố Hồ Chí Minh.

6. Thuận lợi và khó khăn, tồn tại

a) Thuận lợi

- Sự phối của các Sở, ngành, địa phương đã triển khai dự án đến các siêu thị, cửa hàng tiện lợi, một số chợ bán lẻ; các doanh nghiệp, nhà thầu bếp ăn tập thể; các trường học có tổ chức bữa ăn cho học sinh; cơ sở chăn nuôi, giết mổ, thu gom heo, thương nhân thu mua heo trên địa bàn tỉnh. Sự hỗ trợ phần mềm quản lý vận hành hệ thống truy xuất nguồn gốc và hỗ trợ kỹ thuật của Hội Công nghệ cao TP. Hồ Chí Minh.

- Các cá nhân, tổ chức có sự nỗ lực tham gia dự án, vận hành thiết bị truy

xuất nguồn gốc chuyên dùng, vòng nhận diện, vòng niêm phong, tem truy xuất, bảng hiệu theo quy định của dự án; hưởng ứng treo bảng quảng bá, tuyên truyền nội dung chương trình dự án.

- Dự án truy xuất nguồn gốc của tỉnh Đồng Nai đã kết nối dữ liệu với Đề án truy xuất nguồn gốc của Thành phố Hồ Chí Minh. Đảm bảo mỗi cá nhân, tổ chức chỉ sử dụng 01 tài khoản để thực hiện công tác cập nhật thông tin truy xuất nguồn gốc.

b) Tồn tại, hạn chế

- Do đây là dự án mới được triển khai trên địa bàn tỉnh, người tiêu dùng chưa thực sự quan tâm đến thông tin truy xuất về nguồn gốc sản phẩm thịt heo; tổ chức, cá nhân chưa quan tâm thực hiện việc đeo vòng và dán tem truy xuất lên sản phẩm thịt heo; một số đơn vị phân phối, tổ chức và cá nhân đăng ký thực hiện dự án chưa thấy được lợi ích mà dự án mang lại và dự án không mang tính bắt buộc, chưa có chế tài khi không tham gia truy xuất.

- Về kênh phân phối hiện đại: Các siêu thị, cửa hàng tiện lợi trên địa bàn tỉnh đăng ký tham gia dự án truy xuất nguồn gốc còn ít do cơ chế quản lý theo chuỗi, theo hệ thống, đồng bộ và có quy định, quy trình riêng; mỗi đơn vị có hệ thống truy xuất nguồn gốc riêng nên ngại tham gia thêm dự án truy xuất nguồn gốc của tỉnh, nhất là tại các doanh nghiệp, siêu thị đã có hệ thống truy xuất riêng nên sẽ trùng lặp, tốn chi phí vận hành khi tham gia thêm hệ thống truy xuất của dự án. Các siêu thị đã đăng ký tham gia chưa triển khai đến các cá nhân, tổ chức cung cấp thịt heo vào siêu thị phải thực hiện việc truy xuất, hầu hết các siêu thị cũng chưa triển khai việc dán tem truy xuất lên bao bì sản phẩm trước khi bán cho người tiêu dùng.

- Về kênh phân phối truyền thống: Các tiểu thương kinh doanh thịt heo tại chợ chủ yếu là lao động chân tay và người lớn tuổi, trình độ ứng dụng công nghệ thông tin và thao tác trên điện thoại thông minh còn hạn chế nên ngại tham gia dự án. Đối với các tiểu thương đã đăng ký tham gia, trong quá trình buôn bán chưa thực hiện kích hoạt tem truy xuất để dán lên bao bì trước khi bán cho người tiêu dùng do đông khách và thời gian đầu chưa quen với việc thao tác trên điện thoại thông minh. Bên cạnh đó, do đặc thù của chợ truyền thống là không định lượng, bao gói sẵn sản phẩm, việc mua bán chỉ diễn ra trong thời gian ngắn vào buổi sáng nên việc dán tem và kích hoạt tem truy xuất gặp nhiều khó khăn cho các tiểu thương buôn bán tại chợ. Các Ban Quản lý chợ chưa kiểm tra thông tin vòng niêm phong khi thịt heo nhập vào chợ để kinh doanh.

- Việc kiểm soát nguyên liệu thực phẩm đầu vào tại một số các bếp ăn tập thể, cơ sở cung cấp suất ăn công nghiệp vẫn chưa được thực hiện tốt, giá trị suất ăn còn thấp so với giá cả của thị trường. Mặt khác, số lượng mô hình chuỗi thực phẩm an toàn chưa đáp ứng được nhu cầu thực tế của thị trường, giá cả cao hơn so với giá thị trường cũng dẫn đến việc các doanh nghiệp có bếp ăn tập thể và doanh nghiệp cung cấp suất ăn công nghiệp khó khăn trong việc tiếp cận thị trường này. Các bếp ăn chưa triển khai việc kiểm tra thông tin vòng niêm phong,

tem truy xuất trước khi nhận thịt heo vào chế biến.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Đề tiếp tục triển khai dự án đến 2025 và triển khai hiệu quả hoạt động truy xuất nguồn gốc sản phẩm động vật trong giai đoạn tiếp theo, Sở Nông nghiệp và Môi trường kính đề nghị UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo các Sở ngành, địa phương và đơn vị liên quan thực hiện một số nội dung cụ thể:

1. Các Sở, ngành, địa phương

- Căn cứ nhiệm vụ được phân công tại Quyết định số 4238/QĐ-UBND ngày 10/11/2020; Thông báo số 216/TB-UBND ngày 02/10/2023; Kế hoạch số 50/KH-UBND ngày 06/02/2024 của UBND tỉnh và Quyết định số 28/QĐ-SNN ngày 26/02/2021 của Sở Nông nghiệp và PTNT về thành lập Tổ công tác thực hiện dự án truy xuất nguồn gốc để chủ động hỗ trợ các tổ chức, cá nhân tiếp tục thực hiện dự án truy xuất nguồn gốc thực phẩm thiết yếu có nguồn gốc động vật trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2025 và kết nối dữ liệu truy xuất với Đề án truy xuất nguồn gốc của Thành phố Hồ Chí Minh trong việc tiêu thụ các sản phẩm thịt heo tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Theo chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị, tổ chức triển thực hiện việc truy xuất nguồn gốc sản phẩm theo quy định tại: Thông tư số 25/2019/TT-BYT của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định việc truy xuất nguồn gốc sản phẩm thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế; Thông tư số 17/2021/TT-BNNPTNT ngày 20/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về truy xuất nguồn gốc, thu hồi và xử lý thực phẩm không bảo đảm an toàn thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Thông tư số 02/2024/TT-BKHHCN ngày 28/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định quản lý và truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa.

- Tuyên truyền, vận động, khuyến khích, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân chủ động ứng dụng các hệ thống truy xuất nguồn gốc trong hoạt động sản xuất, kinh doanh của đơn vị; kết nối thông tin truy xuất nguồn gốc từ các hệ thống truy xuất nguồn gốc của các ngành, lĩnh vực; đồng thời từng bước kết nối Công thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa quốc gia.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Tiếp tục chủ trì, phối hợp với các Sở ngành, địa phương và đơn vị triển khai thực hiện dự án truy xuất nguồn gốc thực phẩm thiết yếu có nguồn gốc động vật trên địa bàn tỉnh Đồng Nai theo lộ trình và giai đoạn đã được UBND tỉnh phê duyệt.

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, hàng năm triển khai hoạt động truy xuất nguồn gốc theo quy định Thông tư số 17/2021/TT-BNNPTNT ngày 20/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về truy xuất nguồn gốc, thu hồi và xử lý thực phẩm không bảo đảm an toàn thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các quy định có liên quan.

- Triển khai đến các cá nhân, tổ chức đã đăng ký tham gia, thực hiện dự án truy xuất tiếp tục cập nhật thông tin để được cấp mã định danh trên Hệ thống truy xuất nguồn gốc nông sản của Bộ Nông nghiệp và Môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai tại địa chỉ checkvn.dongnai.gov.vn.

- Rà soát các cá nhân, tổ chức đã đăng ký tham gia thực hiện dự án truy xuất nguồn gốc để tiếp tục cập nhật thông tin trên phần mềm quản lý gia súc (<https://quanlygiasuc.vn>) của Bộ Nông nghiệp và Môi trường. Triển khai công tác kê khai chăn nuôi và hoạt động truy xuất nguồn gốc cơ sở chăn nuôi, sản phẩm chăn nuôi theo hướng dẫn của Cục Chăn nuôi và Thú y tại Quyết định số 64/QĐ-CN-KHCNMT&HTQT ngày 28/02/2025 và Văn bản số 2431/CNTY-KHCNMT ngày 10/9/2025.

Trên đây là báo cáo tổng kết dự án truy xuất nguồn gốc thực phẩm thiết yếu có nguồn gốc động vật trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến năm 2025./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Các sở: Tài chính, Khoa học và Công nghệ, Công Thương, Y tế, Giáo dục và Đào tạo;
- UBND các xã, phường;
- Giám đốc và các PGĐ Sở;
- Chi cục PTNT;
- Công ty TNHH Công nghệ Tiên Tiến Dao;
- Lưu: VT, CNTS (Lộc).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Văn Thắng

Phụ lục

1. Kết quả thực hiện dự án truy xuất nguồn gốc năm 2021

Chỉ tiêu	Siêu thị	Cửa hàng tiện lợi	Chợ	Cơ sở giết mổ	Bếp ăn tập thể	Bếp ăn trường học	Số heo truy xuất (con)
Mục tiêu dự án	13	285	4	20			300
Đăng ký tham gia	0	0	1	20	0	0	20
Đã thực hiện truy xuất	0	0	1	2			20
Duy trì truy xuất	0	0	1	2			20
Tỷ lệ tham gia	0	0	25,00	100,00			6,67
Tỷ lệ truy xuất	0	0	25,00	10,00			6,67
Tỷ lệ duy trì truy xuất	0	0	25,00	10,00			6,67

2. Kết quả thực hiện dự án truy xuất nguồn gốc năm 2022

Chỉ tiêu	Siêu thị	Cửa hàng tiện lợi	Chợ	Cơ sở giết mổ	Bếp ăn tập thể	Bếp ăn trường học	Số heo truy xuất (con)
Mục tiêu dự án	13	285	4	10			500
Đăng ký tham gia	4	26	10	20	4	162	100
Đã thực hiện truy xuất	1	12	8	11	0	2	100
Duy trì truy xuất	1	2	2	8	0	2	100
Tỷ lệ tham gia	30,77	9,12	250,00	200,00			20,00
Tỷ lệ truy xuất	7,69	4,21	200,00	110,00			20,00
Tỷ lệ duy trì truy xuất	7,69	0,70	50,00	80,00			20,00

3. Kết quả thực hiện dự án truy xuất nguồn gốc năm 2023

Chỉ tiêu	Siêu thị	Cửa hàng tiện lợi	Chợ	Cơ sở giết mổ	Bếp ăn tập thể	Bếp ăn trường học	Số heo truy xuất (con)
Mục tiêu dự án	9	259	1	0			1000
Đăng ký tham gia	0	10	0		0	21	110
Đã thực hiện truy xuất	1	0	0	27	0	0	110
Duy trì truy xuất	1	0	1	0	0	0	110
Tỷ lệ tham gia	0	3,86	0	0	0	0	11,00
Tỷ lệ truy xuất	11,11	0	0	0	0	0	11,00
Tỷ lệ duy trì truy xuất	11,11	0	100	0	0	0	11,00

4. Kết quả thực hiện dự án truy xuất nguồn gốc năm 2024

Chỉ tiêu	Siêu thị	Cửa hàng tiện lợi	Chợ	Cơ sở giết mổ	Bếp ăn tập thể	Bếp ăn trường học	Số heo truy xuất (con)
Mục tiêu dự án	4	8	4	8	10	8	1.200
Đăng ký tham gia	0	0	0	0	0	0	95
Đã thực hiện truy xuất	0	0	0	0	0	0	95
Duy trì truy xuất	0	0	0	0	0	0	95
Tỷ lệ tham gia	0	0	0	0	0	0	7,9
Tỷ lệ truy xuất	0	0	0	0	0	0	7,9
Tỷ lệ duy trì truy xuất	0	0	0	0	0	0	7,9

5. Kết quả thực hiện dự án truy xuất nguồn gốc năm 2025 (đến tháng 09/2025)

Chỉ tiêu	Siêu thị	Cửa hàng tiện lợi	Chợ	Cơ sở giết mổ	Bếp ăn tập thể	Bếp ăn trường học	Số heo truy xuất (con)
Mục tiêu dự án	0	0	4	40	0	0	1.500
Đăng ký tham gia	1	0	0	0	0	0	135
Đã thực hiện truy xuất	1	0	0	0	0	0	135
Duy trì truy xuất	1	0	0	0	0	0	135
Tỷ lệ tham gia	-	0	0	0	0	0	9,00
Tỷ lệ truy xuất	100	0	0	0	0	0	9,00
Tỷ lệ duy trì truy xuất	100	0	0	0	0	0	9,00